

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HSST
Ngày: 10/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lương Công Hạnh và ông Huỳnh Khắc Hiếu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐST - HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc B, sinh năm 2001. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố L, phường V, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Thuận T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1997;

Địa chỉ: 141 đường M, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Công tác tại Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 14/5/2020, Nguyễn Quốc B điều khiển xe mô tô biển số 78E1 - 285.66 lưu hành trên đường B thuộc phường V, thành phố T vi phạm luật giao thông đường bộ thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an thành phố T kiểm tra. B xuất trình giấy phép lái xe hạng A1, số

540192012650, mang tên “Nguyễn Quốc B, sinh ngày 03/02/2001, trú tại khu phố L, phường V, thành phố T, tỉnh Phú Yên”, có dán ảnh B và có hình dấu “Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên” đề cấp ngày 20/3/2019, Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản tạm giữ giấy phép lái xe để xử lý. Qua điều tra, B khai vào năm 2019, B thấy trên mạng xã hội Facebook có tài khoản (không nhớ tên) đăng tải nội dung “nhận làm giấy phép lái xe các loại”, có để lại số điện thoại nên B gọi điện thuê người này làm giả giấy phép lái xe hạng A1, B cung cấp giấy chứng minh nhân dân bản photo, hình ảnh chân dung và thông tin cá nhân. Khoảng 04-05 ngày sau thì có nhân viên giao hàng giao giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Nguyễn Quốc B, B thanh toán số tiền 500.000đ đưa cho nhân viên giao hàng. Sau đó, B sử dụng giấy phép lái xe giả trên để tham gia giao thông cho đến khi bị phát hiện.

Tại Công văn số 763/SGTVT ngày 15/6/2020 của Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên nêu: Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên không cấp giấy phép lái xe hạng A1, số 540192012650, hạng A1 cho Nguyễn Quốc B.

Tại Kết luận giám định số 97/KL-KTHS ngày 08/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Giấy phép lái xe hạng A1, số 540192012650, mang tên Nguyễn Quốc B, sinh năm 2001, trú tại khu phố 6, phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 20/3/2019 là giả.

Cáo trạng số 21/CT - VKSTH ngày 16/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định khoản 1, Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa trình bày lời luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung cáo trạng, tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 4 Điều 341, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo B từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập, phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ. Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Quốc B trình bày diễn biến hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình sai trái nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can, thu thập chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng nên không nhận xét gì thêm.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 14/5/2020, Nguyễn Quốc B có hành vi sử dụng giấy phép lái xe hạng A1 giả, không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp để điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 78E1 - 285.66 lưu thông trên đường B, thuộc phường V, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Hành vi của bị cáo B đã phạm vào tội *Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức* quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về thủ tục cấp giấy phép lái xe, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi sử dụng giấy phép lái xe hạng A1 giả để tham gia giao thông bị phát hiện kịp thời, chưa gây hậu quả nhưng từ hành vi này cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về đặc điểm nhân thân: Bị cáo B có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập.

[9] Phạt bổ sung về hình phạt tiền đối với Nguyễn Quốc B về tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

[10] Đối với đối tượng làm giả giấy phép lái xe hạng A1 thì Nguyễn Quốc B khai liên lạc qua mạng xã hội Facebook, việc giao dịch mua bán chuyển tiền qua nhân viên giao hàng nhưng không có thông tin, tài liệu gì thể hiện. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ đối tượng làm giả để xử lý theo đúng quy định pháp luật.

[11] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Áp dụng khoản 1, 4 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc B: **09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.** Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường V, thành phố T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo B.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc B cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố T giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường V, thành phố T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo B phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Bị cáo B phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Quốc B thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo B thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Quốc B 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) nộp sung quỹ nhà nước.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Quốc B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Nghĩa

Lý Công Nguyên

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Minh Tuyết Hà Trọng Khá

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

